

Bản án số: 62/2018/HNGĐ-ST

Ngày 06/4/2018

V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngo Hồng Dưỡng.

Bà Phạm Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018 về việc tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Lý T, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp T, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Hằng N, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp T, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Đỗ Lý T và chị Nguyễn Hằng N tổ chức đám cưới năm 2005, cho đến nay vẫn không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống anh chị thường xung đột, mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, gia đình hai bên đã tổ chức hàn gắn nhiều lần nhưng anh chị không đoàn tụ được mà ly thân hơn hai năm nay. Hiện tại anh, chị không còn thương yêu nhau nên yêu cầu được ly hôn. Anh, chị tự thỏa thuận việc nuôi dưỡng cháu Đỗ Bích Tr, sinh ngày 01/10/2005, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thời gian

chung sống anh chị không có tài sản chung, không thiếu nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Đỗ Lý T và chị Nguyễn Hằng N có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về hôn nhân: Anh T và chị N chung sống với nhau như vợ chồng trong thời gian dài, mặc dù có đủ điều kiện kết hôn nhưng lại không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do vậy Tòa án không xem xét cho hoặc không cho anh T ly hôn với chị N mà tuyên bố không công nhận anh, chị là vợ chồng theo quy định tại Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh T và chị N tự thỏa thuận việc nuôi dưỡng cháu Đỗ Bích Tr, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung và nợ: Anh T và chị N xác định vợ chồng không có tài sản chung, không thiếu nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng, nên Tòa án không xem xét giải quyết các mối quan hệ này của anh, chị.

Án phí hôn nhân gia đình anh Đỗ Lý T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận anh Đỗ Lý T và chị Nguyễn Hằng N là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Đỗ Lý T phải chịu là 300.000đ. Anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0009626 ngày 08/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, anh T đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh